



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

ĐỊA CHỈ: 18 PHẠM HÙNG, HÀ NỘI
ADDRESS: 18 PHAM HUNG ROAD, HA NOI
DIỆN THOẠI/ TEL: +84 4 3 7684701
FAX: +84 4 3 7684779
EMAIL: vr-id@vr.org.vn
WEB SITE: www.vr.org.vn

THÔNG BÁO KỸ THUẬT TÀU BIỂN
TECHNICAL INFORMATION ON SEA-GOING SHIPS

Ngày 26 tháng 01 năm 2014

Số thông báo: 001TI/14TB

Nội dung: Thực hiện Nghị định số 161/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển.

Kính gửi: Các chủ tàu/ công ty quản tàu biển
Các nhà máy đóng tàu biển
Các đơn vị đăng kiểm tàu biển

Ngày 24 tháng 01 năm 2014, Cục Đăng kiểm Việt Nam đã có văn bản số 228/ĐKVN-TB về thực hiện Nghị định số 161/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển.

Chúng tôi xin gửi đến các Quý Đơn vị, kèm theo Thông báo kỹ thuật này, văn bản nói trên của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>.

Nếu Quý Đơn vị cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam

Phòng Tàu biển

Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: +84 4 37684701 (số máy lẻ: 521)

Fax: +84 4 37684722

Thư điện tử: bangph@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Đơn vị lời chào trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QP, TB, CN, HTQT;
- Trung tâm VRQC, TH;
- Các chi cục đăng kiểm;
- Lưu TB./.

Số: *118* /ĐKVN-TB

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2014

V/v: Thực hiện Nghị định
161/2013/NĐ-CP về đăng ký và
mua, bán, đóng mới tàu biển.

Kính gửi: - Các chủ tàu/ công ty quản lý tàu
- Các đơn vị đăng kiểm tàu biển

Ngày 12 tháng 11 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ đã ký Nghị định số 161/2013/NĐ-CP quy định về đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và bãi bỏ Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Chính phủ về đăng ký và mua, bán tàu biển; Nghị định số 77/2011/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Chính phủ về đăng ký và mua, bán tàu biển.

Để triển khai thực hiện Nghị định 161/2013/NĐ-CP, Cục Đăng kiểm Việt Nam xin thông báo như sau:

1/ Về việc cấp các giấy chứng nhận dung tích tàu biển và giấy chứng nhận phân cấp tàu biển được quy định tại các Điều 10 đến 20:

a) Đối với tàu biển đã qua sử dụng được mua từ nước ngoài về và đăng ký mang cờ quốc tịch Việt Nam, đề nghị các tổ chức, cá nhân mua tàu liên hệ với Cục Đăng kiểm Việt Nam để được hướng dẫn về việc cấp tạm thời các giấy chứng nhận nói trên, phục vụ cho việc đăng ký tại cơ quan đăng ký tàu biển khu vực. Tàu đề nghị cấp giấy chứng nhận phải có công văn đặt tên tàu do cơ quan đăng ký tàu biển khu vực cấp, và giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (Ship Station Licence) do Cục Tần số vô tuyến điện cấp.

b) Đối với các tàu biển đóng mới trong nước hoặc nước ngoài và đăng ký mang cờ quốc tịch Việt Nam, đề nghị các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu tàu biển liên hệ với Chi cục Đăng kiểm trực tiếp giám sát kỹ thuật tàu trong quá trình đóng mới để được cấp các giấy chứng nhận nói trên, với một số lưu ý như sau:

(i) Căn cứ các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 21: 2010/BGTVT) "Quy phạm phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép" đã được sửa đổi, bổ sung và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan, các Chi cục Đăng kiểm giám sát kỹ thuật đóng tàu chỉ cấp tạm thời giấy chứng nhận phân cấp và giấy chứng nhận dung tích để chủ tàu có thể làm thủ tục đăng ký tại cơ quan đăng ký tàu biển khu vực, sau khi các tàu đã hoàn thành thử đường dài và về cơ bản đã hoàn thiện việc đóng mới theo quy định của các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các công ước quốc tế liên quan được nêu trong Phụ lục đính kèm.

(ii) Tàu đề nghị cấp giấy chứng nhận phải có công văn đặt tên tàu do cơ quan đăng ký tàu biển khu vực cấp, và giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện do Cục Tần số vô tuyến điện cấp.

2/ Đối với nội dung quy định tại điểm d Điều 33, Cục Đăng kiểm Việt Nam thừa nhận các báo cáo giám định kỹ thuật tàu biển do các tổ chức phân cấp tàu thuộc Hiệp hội các tổ chức phân cấp tàu quốc tế (IACS) thực hiện giám định và lập.

3/ Đối với nội dung quy định tại Điều 35 về nhập khẩu tàu biển, theo đề nghị của chủ tàu, Cục Đăng kiểm Việt Nam sẽ có văn bản xác nhận trạng thái kỹ thuật tàu biển sau khi hoàn thành kiểm tra lần đầu phù hợp theo các quy định của quốc gia và quốc tế liên quan áp dụng cho tàu.

Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo đề Quý Đơn vị lưu ý thực hiện./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (đề b/c);
- Các Phó Cục trưởng (đề c/d);
- Các Phòng QP, TB, CN (đề t/h);
- Lưu VP, TB.



Trần Kỳ Hình

Phụ lục

(Kèm theo văn bản số 228 /ĐKVN - TB ngày 24/01/2014 của Cục Đăng kiểm Việt Nam)

Tình trạng tàu biển “về cơ bản đã hoàn thiện việc đóng mới theo quy định của các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các công ước quốc tế liên quan ” như sau:

TT	Nội dung	Yêu cầu
I.	Phần thân tàu và trang thiết bị	
1.	Tính năng	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành thi công phần thân tàu, khắc phục triệt để các khuyến nghị do Đăng kiểm đưa ra trong quá trình giám sát.- Hoàn thành lắp đặt và thử kín (kín nước và kín thời tiết) các khoang kết, nắp miệng khoang, cửa ra vào, cửa húp lô và cửa sô.- Đã tiến hành thử đường dài.
2.	Thiết bị trên boong	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử thiết bị tời neo và dây, trang bị đủ xích neo, neo, dây kéo và chằng buộc.
3.	Thiết bị cứu sinh	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt đầy đủ thiết bị cứu sinh và thử hoạt động: xuống cứu sinh, xuống cấp cứu, phao bè cứu sinh, phao tròn.
4.	Thiết bị chống cháy	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử hệ các thống dập cháy cố định.- Hoàn thành lắp đặt và thử thiết bị báo cháy, dùng từ xa quạt gió và bơm dầu buồng máy.- Hoàn thành lắp đặt và thử hệ thống đóng nhanh từ xa kết dầu buồng máy.
5.	Kết cấu chống cháy	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt kết cấu chống cháy.
6.	Thiết bị lái	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử hoạt động hệ thống lái.- Hoàn thành lắp đặt và thử hệ thống điều khiển từ xa từ buồng lái.
7.	Thông báo ổn định	<ul style="list-style-type: none">- Đã thử nghiêng và duyệt thông báo ổn định.
II	Hệ thống máy tàu	
1.	Máy chính và hệ thống phục vụ máy chính	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt, thử máy chính và hệ thống phục vụ máy chính.
2.	Máy phát điện	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt, thử hoạt động, thử tải, thử thiết bị bảo vệ và thử bảng điện chính.
3.	Nồi hơi	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử nồi hơi cùng thiết bị bảo vệ.
4.	Hệ thống hút khô và dẫn, hệ thống nước cứu hỏa, hệ thống dầu đốt, dầu nhớt, hệ thống nước làm mát	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử hoạt động hệ thống hút khô và dẫn, hệ thống nước cứu hỏa, hệ thống dầu đốt, dầu nhớt, hệ thống nước làm mát.
5.	Bơm cứu hỏa sự cố	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành lắp đặt và thử hoạt động.

III	Hệ thống điện tàu	
1.	Hệ thống đèn tín hiệu và hành trình	- Hoàn thành lắp đặt và thử .
2.	Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và máy phát sự cố	- Hoàn thành lắp đặt và thử.
3.	Thiết bị điện phục vụ thiết bị ở phần I và II trên	- Hoàn thành lắp đặt và thử.
IV	Hệ thống thông tin liên lạc vô tuyến điện và thiết bị hàng hải	- Hoàn thành lắp đặt và thử thiết bị vô tuyến điện. - Hoàn thành lắp đặt và thử thiết bị hàng hải buồng lái.
V	Hồ sơ thiết kế	- Đã khắc phục các tồn tại thiết kế liên quan đến các phần ở I, II, III và IV trên.
VI	Chứng nhận các trang thiết bị lắp đặt trên tàu	- Đã có đủ các chứng chỉ theo quy định.